

**GIẢI PHÁP XÂY DỰNG TẠP CHÍ KHOA HỌC Ở VIỆT NAM
THEO TIÊU CHUẨN ACI: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP
TẠP CHÍ KHOA HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI
GIAI ĐOẠN 2019-2021**

Trần Văn Giáp¹

Trường Đại học Giao thông vận tải, Hà Nội, Việt Nam

Đào Thanh Toán

Trường Đại học Giao thông vận tải, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận: 10/11/2023; **Ngày hoàn thành biên tập:** 01/12/2023; **Ngày duyệt đăng:** 08/12/2023

DOI: <https://doi.org/10.38203/jiem.vi.112023.1099>

Tóm tắt: Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải được đánh giá là một diễn đàn hữu ích cho các nhà khoa học, chuyên gia trong nước, quốc tế trao đổi và công bố các kết quả nghiên cứu về các lĩnh vực khoa học công nghệ, đặc biệt là lĩnh vực giao thông vận tải. Một trong những tiêu chí quan trọng của tạp chí là các kết quả nghiên cứu được công bố trên tạp chí cần được chuyển tải một cách nhanh chóng, đầy đủ và chính xác đến nhiều độc giả trong nước và quốc tế, từ đó làm tăng hiệu quả của hoạt động khoa học công nghệ và ứng dụng trong thực tiễn sản xuất. Bài viết tổng hợp và chia sẻ một số kinh nghiệm được đúc kết từ quá trình nâng cấp Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải theo tiêu chuẩn quốc tế, nhằm góp phần vào những nỗ lực nâng cao chất lượng các tạp chí khoa học trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.

Từ khóa: WoS, Scopus, ACI, Tạp chí khoa học

**SOLUTIONS TO DEVELOP A SCIENTIFIC JOURNAL IN VIETNAM
ADAPTING TO ACI: A CASE STUDY ON TRANSPORT AND
COMMUNICATIONS SCIENCE JOURNAL
DURING THE PERIOD OF 2019-2021**

Abstract: The Transport and Communications Science Journal, affiliated with the University of Transport and Communications, stands as a useful platform for both domestic and international scientists and experts to exchange and publish research results in the fields of science and technology, especially in the field of transportation and communications. One of the important criteria of the journal is that research

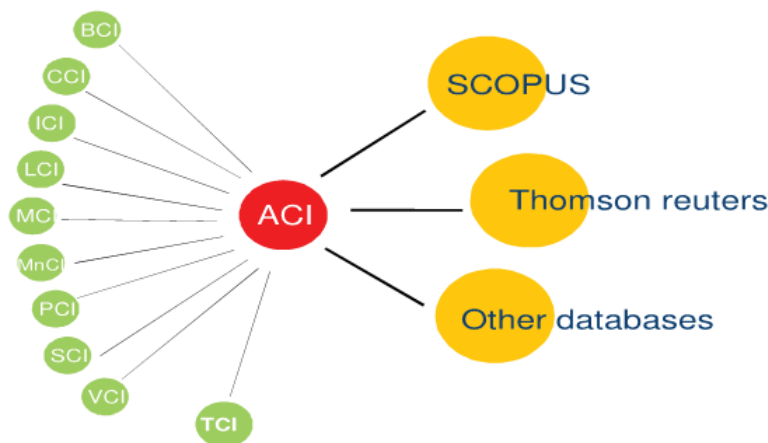
¹ Tác giả liên hệ, Email: tvgiapkhcn@utc.edu.vn

results published in the journal need to be conveyed quickly, completely, and accurately to both domestic and international readers. That leads to an increase in the efficiency of scientific and technological activities and applications in production practices. This article aims to provide a summary and to share some experiences derived from the improvement process of The Transport and Communications Science Journal to meet international standards and contributing to the improvement of the quality of scientific journals within the Vietnamese higher education system.

Keywords: WoS, Scopus, ACI, Scientific Journal

I. Đặt vấn đề

Trên thế giới hiện nay có hai hệ thống danh mục các tạp chí khoa học được xếp loại có uy tín và thu hút được rất đông đảo các nhà khoa học tham gia là Web of Science (WoS) và Scopus. Tuy nhiên, điều kiện để được đưa vào danh mục xếp hạng của hai hệ thống tạp chí này là rất khó khăn, đòi hỏi các tạp chí phải có một quá trình đầu tư phát triển lâu dài và nghiêm túc. Từ năm 2011, ở khu vực Đông Nam Á đã hình thành hệ thống trích dẫn danh mục tạp chí ASEAN Citation Index (ACI) (Asean Station Index, 2022). Hệ thống ACI lưu giữ thông tin kết quả nghiên cứu của các công trình đã được công bố trên các tạp chí khoa học của các nước ở khu vực Đông Nam Á được ACI lựa chọn. Hệ thống ACI đã tạo ra cơ sở dữ liệu chung cho các nước Đông Nam Á, giúp truyền tải các thông tin kết quả nghiên cứu của nước mình được nhanh chóng và trích dẫn các nghiên cứu được thuận lợi hơn trong khu vực. Hệ thống ACI cũng là cơ sở tạo ra cầu nối cho các tạp chí từng bước tiếp cận và có thể tiến tới gia nhập vào hệ thống danh mục các tạp chí Scopus và WoS có uy tín trên thế giới (Web of science, 2023; Asean Station Index, 2022, Google Scholar, 2023).



Hình 1. Các thành phần cấu thành ACI

Chú thích: Thomson Reuters nay thuộc Clarivate.

Nguồn: Asean Citation Index (2022)

Hoạt động nghiên cứu khoa học và công bố bài báo quốc tế đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển của các trường đại học. Số lượng bài báo công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín là một trong những tiêu chí chính để đánh giá và xếp hạng các trường đại học trên thế giới hàng năm. Phát triển theo xu thế này, các trường đại học ở Việt Nam cần nhận được sự đầu tư đúng mức để đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và công bố bài báo trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín.

2. Kinh nghiệm nâng cấp Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải theo chuẩn quốc tế

Từ năm 2002 đến nay, Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải, Trường Đại học Giao thông vận tải thực hiện đúng tôn chỉ mục đích hoạt động được đề ra trong Giấy phép xuất bản số 371/GP-BVHTT ngày 22 tháng 08 năm 2002 của Bộ Thông tin và Truyền thông, công văn số 49/TTKHCN-ISSN về việc cấp mã số chuẩn quốc tế cho xuất bản phẩm nhiều kỳ (ISSN 1859-2724) vào ngày 20 tháng 2 năm 2009 và công bố các công trình nghiên cứu khoa học của cán bộ giảng viên, học viên, các nhà nghiên cứu khoa học và hoạch định chính sách..., phản ánh trung thực bức tranh nghiên cứu, giáo dục, đào tạo của Trường; tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác giáo dục đào tạo. Trong suốt thời gian qua, Tạp chí không ngừng nỗ lực nâng cao chất lượng bình xét bài gửi, nâng cao chất lượng bài đăng và cập nhật thông tin trung thực, kịp thời tới độc giả kết quả nghiên cứu khoa học uy tín và có giá trị học thuật. Với nỗ lực đó đến nay, Tạp chí được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm đối với các ngành (Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải, 2023).

Bảng 1. Ngưỡng điểm đánh giá đối với Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải trong 3 năm gần đây

TT	Hội đồng ngành/ liên ngành	Trước năm 2020	Từ năm 2020	Từ năm 2022	Từ năm 2023
1	Giao thông vận tải	0,75	1,0	1,25	1,25
2	Cơ khí - Động lực	0,5	0,75	0,75	0,75
3	Cơ học	0,5	0,5	1,0	1,0
4	Thủy lợi	0,5	0,5	0,75	0,75
5	Luyện kim	0,5	0,5	0,5	0,5
6	Xây dựng - kiến trúc	Chưa được tính	0,5	0,75	1,0
7	Khoa học trái đất - mỏ	Chưa được tính	0,25	0,25	0,25
8	Kinh tế	Chưa được tính	0,25	0,25	0,25

Nguồn: Tổng hợp của nhóm tác giả

Đây là một sự kiện ghi dấu mốc quan trọng, tạo động lực lớn thúc đẩy tạp chí không ngừng hoàn thiện, phát triển nhanh, mạnh, vững chắc trong điều kiện hội nhập giáo dục đại học và hoạt động khoa học công nghệ trong tình hình mới. Đồng thời, sự kiện này cũng đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải, Trường Đại học Giao thông vận tải không ngừng nâng cao uy tín trong Hội đồng Giáo sư Nhà nước, hoàn thiện, phát triển theo chuẩn thế giới, số hóa thông tin sẵn sàng hòa vào dữ liệu quốc gia để duy trì và khẳng định vị thế hiện có và từng bước vươn tầm ra thế giới.

Trong bối cảnh hiện nay, vấn đề hội nhập quốc tế đang ngày càng phát triển sâu rộng và trình độ khoa học - công nghệ đang không ngừng được nâng cao đòi hỏi Tạp chí cần được phát triển hơn nữa để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác biên tập, xuất bản và đảm bảo nâng cao chất lượng của các công trình nghiên cứu được công bố trên Tạp chí.

2.1 Xây dựng tạp chí khoa học định hướng gia nhập ACI

Hội nhập quốc tế là một xu hướng tất yếu đối với giáo dục và đào tạo nói chung, cũng như đối với hoạt động nghiên cứu khoa học nói riêng. Điều này đã được thể hiện rõ trong Nghị quyết 05-NQ/BCSD của Ban cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo: “Có cơ chế khuyến khích công bố các kết quả nghiên cứu ở các tạp chí có uy tín nước ngoài. Tôn vinh và tạo điều kiện ngày càng tốt hơn để các nhà giáo ở bậc đại học, cao đẳng nghiên cứu đạt kết quả xuất sắc”. Để hội nhập quốc tế trong nghiên cứu khoa học thì việc quan trọng là phải nâng cao chất lượng các công trình nghiên cứu, qua đó cũng nâng cao vị thế của cơ sở giáo dục để tạo điều kiện cho các nhà khoa học sở tại có cơ hội nhiều hơn trong việc trao đổi học thuật. Một cơ sở đại học được đánh giá cao trên bình diện quốc tế thường được thể hiện qua hai tiêu chí: (i) Có nhiều công trình khoa học giá trị được đăng tải trên các tạp chí khoa học uy tín quốc tế (thuộc danh mục WoS, Scopus); và (ii) Sở hữu một tạp chí khoa học uy tín nhằm thể hiện rõ danh tiếng của cơ sở giáo dục thông qua việc thu hút các công trình quốc tế đăng tải trên tạp chí.

Do vậy, việc nâng cấp Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải sẽ góp phần quan trọng trong việc phát triển hội nhập quốc tế của Trường Đại học Giao thông vận tải và để thực hiện công văn số 4564/BGDĐT-KHCNMT ngày 03/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng dự án Khoa học và Công nghệ về nâng cao chất lượng tạp chí khoa học năm 2019, Trường Đại học Giao thông vận tải lập dự án chi tiết nhằm bước đầu nâng cấp Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải theo chuẩn mực khu vực và quốc tế. Dự án này trình bày kế hoạch hành động cụ thể để thực hiện lộ trình nâng cao chất lượng Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải trong khoảng thời gian 4 năm (2019 - 2022).

Quy trình tổng thể xét duyệt các tạp chí khoa học để đưa vào danh mục tạp chí thuộc ACI gồm 2 bước và phải thỏa mãn 11 tiêu chí, mỗi tiêu chí được đánh giá

tối đa là 2 điểm, như vậy tổng cộng tối đa là 22 điểm. Để được công nhận thuộc hệ thống ACI, các tạp chí khoa học phải được đánh giá theo 11 tiêu chí ở bước 2 và phải có số điểm tối thiểu đạt được là 17/22 điểm.

Bảng 2. Đánh giá Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải theo tiêu chí của ACI trước năm 2022

Tiêu chí	Điểm đánh giá	Điểm
1. Mức độ và chỉ dẫn của sự công bằng	☒ 2 phản biện kín ☐ 1 phản biện kín ☐ Không có phản biện	2
2. Thời hạn của xuất bản	☒ Đúng hạn ☐ Chậm 1 kỳ xuất bản ☐ Chậm nhiều hơn 1 kỳ xuất bản	2
3. Có ít nhất 3 năm xuất bản hoặc 6 số xuất bản liên tục	☒ Hơn 3 năm ☐ 3 năm ☐ Dưới 3 năm	2
4. Trích dẫn của tạp chí	☐ Trên mong đợi ☐ Đúng mong đợi ☒ Dưới mong đợi	0
5. Phù hợp với mục tiêu và phạm vi của tạp chí		2
5.1 Mục tiêu và phạm vi của tạp chí được nêu rõ	Có/Không	1
5.2 Danh sách tên của ban biên tập và các tổ chức của họ	Có/Không	
5.3 Tần suất xuất bản với tháng cụ thể, ví dụ: 2 số/năm, Tập 1 phát hành tháng 1 – tháng 6, Tập 2 phát hành tháng 7 – tháng 12	Có/Không	
5.4 Có công bố cho biết quy trình phản biện	Có/Không	1
5.5 Thông tin cho tác giả nên có thông tin đầy đủ và có liên quan	Có/Không	
6. Các biên tập viên từ nhiều tổ chức khác nhau	☒ Các chuyên gia từ các tổ chức khác $\geq 50\%$ ☐ Các chuyên gia từ các tổ chức khác $< 50\%$ nhưng $\geq 25\%$ ☐ Các chuyên gia từ các tổ chức khác $< 25\%$	1

Bảng 2. Đánh giá Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải theo tiêu chí của ACI (tiếp theo)

Tiêu chí	Điểm đánh giá	Điểm
7. Đa dạng về nguồn gốc của các tác giả	☐ Các bài báo từ các tổ chức khác $\geq 50\%$ ☒ Các bài báo từ các tổ chức khác $< 50\%$ nhưng $\geq 25\%$ ☐ Các bài báo từ các tổ chức khác $< 25\%$	1
8. Sự phù hợp với định dạng tiêu chuẩn quốc tế của tạp chí		2
8.1 Tên tác giả và địa chỉ liên hệ	Có/Không	1
8.2 Tóm tắt bằng cả hai ngôn ngữ địa phương và tiếng Anh	Có/Không	
8.3 Tham khảo với định dạng nhất quán	Có/Không	1
9. Trang mạng của tạp chí có chứa tất cả các thông tin cần thiết và duy trì và cập nhật tốt		1
9.1 Danh sách các bài báo trong mỗi số	Có/Không	1
9.2 Mục đích và phạm vi của các tạp chí	Có/Không	
9.3 Tên của ban biên tập và các tổ chức của họ	Có/Không	
9.4 Thông tin cho tác giả	Có/Không	
9.5 Thông tin trên trang web và trên bản in là giống hệt nhau	Có/Không	
10. Có hệ thống gửi trực tuyến hoặc sử dụng bất kỳ Hệ thống Tạp chí Trực tuyến mã nguồn mở (OJS)	☒ Có hệ thống gửi bài trực tuyến ☐ Có hệ thống gửi trực tuyến nhưng không hoạt động ☐ Không có hệ thống gửi trực tuyến	1

Nguồn: Tổng hợp của nhóm tác giả

2.2 Kiện toàn bộ máy tổ chức và quy chế làm việc của Hội đồng Biên tập

Hội đồng Biên tập tạp chí gồm các nhà khoa học có uy tín khoa học ở trong nước và quốc tế, có tổng cộng 59 thành viên, trong đó 38 thành viên trong và ngoài Trường, 21 thành viên quốc tế. Chuyên nghiệp hóa công tác biên tập, điều này không có nghĩa là Tổng Biên tập hay các Phó Tổng Biên tập phải là chuyên trách, song họ cần có trách nhiệm rõ ràng, cụ thể và phải được hưởng phụ cấp tương xứng.

Việc kiện toàn Hội đồng Biên tập theo các hướng như sau:

Thứ nhất, việc bố trí thành phần Hội đồng Biên tập là một nhiệm vụ khó khăn nhưng có ý nghĩa quyết định đến chất lượng của Tạp chí. Thành phần Hội đồng

Biên tập cần phủ kín mọi lĩnh vực mà Tạp chí đăng tải, sau đó cần phân công các thành viên Hội đồng Biên tập đặc trách tổ chức khâu biên tập của lĩnh vực mình phụ trách.

Thứ hai, xây dựng kế hoạch mời các nhà khoa học uy tín hiện đang làm việc ở nước ngoài, bao gồm cả các nhà khoa học Việt Nam cũng như nước ngoài tham gia Hội đồng Biên tập nhằm góp phần nâng cao chất lượng phản biện, uy tín và tính phổ biến quốc tế của Tạp chí. Các nhà khoa học này cần dành một quỹ thời gian nhất định để tham gia vào việc phản biện các bài báo của Tạp chí, đặc biệt là các bài tổng quan.

Thứ ba, hạn chế tối đa số thành viên Hội đồng Biên tập có mặt hình thức, không có đóng góp cụ thể cho công việc của Tạp chí. Mạnh dạn thay thế một số thành viên Hội đồng Biên tập ít đóng góp cho Tạp chí bằng những thành viên trẻ, có kiến thức chuyên môn hiện đại, tiếng Anh giỏi, năng động trong công việc biên tập.

Thứ tư, bổ sung thêm cán bộ chuyên trách cho Tạp chí, có bộ phận biên tập kỹ thuật chuyên nghiệp, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ của Hội đồng Biên tập đề ra một cách hoàn chỉnh, kịp thời, chất lượng cao. Xây dựng bộ phận biên tập thường trực hai người làm việc cho Tạp chí, trong đó phần đầu có một người biên tập có bằng đại học chính quy về tiếng Anh, hoặc được đào tạo đại học/nghiên cứu sinh tại nước nói tiếng Anh, bảo vệ luận văn bằng tiếng Anh.

Thứ năm, xây dựng kế hoạch đào tạo biên tập viên về các kỹ thuật biên tập quốc tế như việc quản lý hệ thống nhận và lưu trữ các bài báo gửi đăng, việc liên lạc giữa các phản biện và tác giả (nếu cần), việc đảm bảo an toàn cho hệ thống lưu trữ, việc sử dụng các phần mềm chuyên dụng để hỗ trợ cho các công việc được tiến hành một cách tự động. Tạo điều kiện cho biên tập viên nâng cao trình độ tiếng Anh.

Thứ sáu, xây dựng quy chế hiệu đính tiếng Anh bởi chuyên gia giỏi tiếng Anh hoặc chuyên gia tiếng Anh bản ngữ. Để đảm bảo chất lượng cả về chuyên môn và ngôn ngữ (tiếng Anh), việc hiệu đính bản thảo sẽ được tiến hành theo hai bước: bước đầu là một chuyên gia Việt Nam trong ngành có trình độ tiếng Anh chuẩn hiệu đính (hiệu đính chuyên môn), bước hai là một người sử dụng tiếng Anh như ngôn ngữ mẹ đẻ hiệu đính (hiệu đính ngôn ngữ).

2.3 Hoàn thiện quy trình phản biện

Việc lựa chọn phản biện phải được quan tâm thường xuyên và nghiêm túc, cần chọn các phản biện có trình độ, nghiêm túc và nhiệt tình với công tác của Tạp chí. Phần đầu để tất cả công việc trao đổi giữa Tạp chí và tác giả, các phản biện được thông qua hệ thống phần mềm trực tuyến chuyên dụng. Mục tiêu 100% số bài gửi đến tòa soạn qua trang mạng (website) của Tạp chí được đánh mã số, lưu trữ nguyên bản, chuyển sang định dạng tài liệu di động (PDF). Phần đầu tỷ lệ tối thiểu các bài gửi bị từ chối đạt 20-25%. Công bố rõ thời gian phản biện bài báo khoa học là

không quá 3 tháng tính từ khi nhận bài. Thiết lập cơ sở dữ liệu về phản biện. Bên cạnh các thông tin về các lĩnh vực mà mỗi chuyên gia có thể đánh giá, cần lưu trữ cả những thông tin về những lần đã phản biện, ví dụ: thời gian trả lời, chất lượng phản biện. Nếu chuyên gia trả lời không đúng hạn nhiều lần, phản biện không chính xác, mắc nhiều lỗi hoặc không tìm thấy những sai sót của bài báo, thì sẽ đưa ra khỏi danh sách mời phản biện. Cơ sở dữ liệu của phản biện cần có đầy đủ các thông tin để liên lạc như thư điện tử (e-mail), số điện thoại, địa chỉ cơ quan và nhà riêng. Xây dựng kế hoạch mời các nhà khoa học trong nước (ngoài đơn vị), quốc tế và các nhà khoa học Việt Nam đang làm việc tại nước ngoài, tham gia phản biện, nhằm tăng cường hợp tác quốc tế và nâng cao chất lượng phản biện.

2.4 Thu hút các bài báo có chất lượng cao

Chất lượng các bài báo là yếu tố quyết định chất lượng tạp chí. Ở Việt Nam, trong điều kiện và kinh phí nghiên cứu còn hạn chế, không có thực sự nhiều công bố các công trình nghiên cứu chất lượng cao. Việc ra đời rất nhiều tạp chí khoa học tại các trường đại học, các viện nghiên cứu cũng là một yếu tố cản trở tạp chí nhận được bài gửi đăng chất lượng tốt. Không những thế, nhiều tác giả khi có kết quả nghiên cứu tốt thường cố gắng gửi đăng ở các tạp chí quốc tế. Những yếu tố này cho thấy sự cần thiết có các biện pháp thu hút bài để đảm bảo tiến độ xuất bản, duy trì tỉ lệ từ chối bài gửi đăng và có được nhiều bài báo chất lượng cao. Một số giải pháp có thể áp dụng là:

Thứ nhất, tham gia và tổ chức các Hội nghị Quốc tế tổ chức tại Việt Nam và tại nước ngoài bằng cách chọn lọc các bài viết có chất lượng cao để in thành tuyển tập của các Hội nghị này.

Thứ hai, Trường Đại học Giao thông vận tải hiện đã có tạp chí liên kết với 3 trường đại học nước ngoài cũng như có hợp tác khoa học công nghệ với nhiều trường trên thế giới. Hội đồng biên tập Tạp chí sẽ chủ động gửi các bài có chất lượng đăng trên các Tạp chí khoa học của các trường đối tác cũng như có kế hoạch mời các tác giả từ các trường đối tác tham gia nghiên cứu và đăng bài trên Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải của Trường.

Thứ ba, liên kết với các trường đại học trong cùng khối kỹ thuật, tăng cường đăng bài báo của các tác giả ngoài trường và có chính sách phù hợp để thu hút bài báo có chất lượng.

Thứ tư, hiện nay trường đã có chính sách tăng khối lượng quy đổi từ bài báo trên Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải sang giờ giảng dạy nhằm thu hút nhiều hơn các bài báo có tác giả là các giảng viên trong Trường.

Thứ năm, từ năm 2016, Trường Khoa học Giao thông vận tải đã chủ động xây dựng được các nhóm nghiên cứu mạnh. Các nhóm nghiên cứu có trách nhiệm đóng góp các bài báo có chất lượng cho Tạp chí của Trường.

Thứ sáu, đối với các nghiên cứu sinh là cán bộ của Trường học tập và làm việc ở trong nước và nước ngoài, có chính sách phù hợp để thu hút bài đăng trên Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải.

Thứ bảy, thay đổi quy định về bản thảo bài báo từ 10 trang A4 lên 12 - 15 trang A4 để các tác giả có thể trình bày được nội dung khoa học của bài báo được đầy đủ hơn.

Thứ tám, phối hợp chặt chẽ với các tạp chí khoa học để hạn chế những bài đã bị một trong các tạp chí khước từ vì chất lượng kém, nhưng lại được nhận đăng ở Tạp chí còn lại và để ngăn chặn hiện tượng đồng thời gửi đăng nhưng kết quả tương tự ở cả hai tạp chí.

2.5 Xây dựng chương trình quản trị tác nghiệp tạp chí, xây dựng trang mạng và hạ tầng phần cứng, phần mềm

Tạp chí cần một tên miền riêng với một trang mạng đủ lớn và phần mềm chuyên dụng để có thể thực hiện các việc truy cập, nhận bài điện tử, trao đổi giữa các thành viên Hội đồng biên tập và các tác giả.

Tạp chí cần đưa toàn văn các số báo lên trang mạng và xuất bản một Tạp chí điện tử, cùng với đó quy định một khoản chi phí cần thiết cho việc duy trì trang mạng và xuất bản tạp chí điện tử hàng năm.



Hình 3. Giao diện trang mạng Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải

Nguồn: Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải (2023)

Các nội dung cơ bản của việc ứng dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý tạp chí như:

Thứ nhất, xây dựng môi trường giao dịch và quảng bá - trang mạng của Tạp chí.

Thứ hai, xây dựng hệ thống hạ tầng bao gồm: (1) Phần mềm hỗ trợ quản trị dữ liệu và hệ điều hành (mã nguồn đóng), bảo mật và khôi phục sao lưu dữ liệu, phòng chống vi-rút; (2) Phần cứng: Máy chủ, hệ thống lưu trữ, sao lưu dữ liệu như ổ cứng chuyên dụng, máy quét, máy sao chụp quang học/máy sao chụp tự động, chụp ảnh tài liệu, máy in màu và đen trắng, thiết bị lưu trữ điện năng dự phòng (UPS);

Thứ ba, xây dựng và quản trị hệ thống tác nghiệp của tạp chí gồm: (1) Khảo sát phân tích thiết kế hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu, quản lý bảo vệ nội dung dữ liệu hệ thống và giao dịch trong, ngoài nước; (2) Mô đun quản trị thông tin các đối tác như tác giả bài báo, phản biện, cộng tác viên, thành viên Hội đồng Biên tập, thành viên các cán bộ chủ chốt các trường trong khối trường - viện khoa học kỹ thuật, các bộ cục có liên quan; (3) Mô đun quản trị dữ liệu và tiến trình số hóa như bài báo đã công bố, đang xử lý, dữ liệu số của xuất bản phẩm; (4) Mô đun quản trị thông tin dữ liệu trao đổi với các tạp chí, hội nghị trong và ngoài nước; (5) Mô đun bảo mật, phục hồi sao lưu dữ liệu; (6) Mô đun quản trị thông tin - quảng bá, chính sách bản quyền; (7) Mô đun giao dịch - tạp chí và cộng tác viên quốc tế; (8) Mô đun hỗ trợ tìm kiếm linh hoạt, xác minh khai thác thông tin tạp chí - cho các đối tác có nhu cầu; và (9) Mô đun quản trị cơ sở dữ liệu thành viên Hội đồng Biên tập.

2.6 Đẩy mạnh phát hành, quảng bá, phổ biến tạp chí

Tạp chí cần quan tâm theo dõi việc gửi ngay tạp chí mới in đến cho cơ quan và cá nhân là tác giả, các thành viên Hội đồng Biên tập. Bên cạnh đó, tạp chí nên có kế hoạch quảng bá, phổ biến và giới thiệu Tạp chí tại các Hội nghị Quốc tế, các viện nghiên cứu chuyên ngành, các trường đại học và các hội khoa học có chuyên môn liên quan đến Tạp chí. Phân đầu tăng dần số lượng tạp chí gửi đi trao đổi với các cơ quan, tổ chức quốc tế là mục tiêu tạp chí cần hướng tới (Crossref, 2023). Cùng với đó, tạp chí cũng nên đẩy mạnh việc thành lập các văn phòng chi nhánh của Tạp chí nhằm quảng bá, phổ biến tạp chí tới các đồng nghiệp tại các địa phương cũng như là đầu mối động viên, đề cử và thu nhận bản thảo. Các chính sách phù hợp để các tác giả tăng cường trích dẫn các bài báo đăng trên Tạp chí nên được thực hiện. Ngoài ra, Tạp chí cần đưa toàn văn các bài báo khoa học lên các trang mạng của Tạp chí và trên trang mạng của Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia để các nhà khoa học có thể tham khảo. Liên kết với các trường đại học, các viện nghiên cứu, các tạp chí khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế để trao đổi thông tin tạp chí và hợp tác trong lĩnh vực xuất bản là hoạt động quan trọng cần được Tạp chí đẩy mạnh.

2.7 Khảo sát kinh nghiệm

Để Tạp chí đạt các tiêu chuẩn ACI, Trường Đại học Giao thông vận tải sẽ tổ chức một đoàn khảo sát kinh nghiệm của các tạp chí Việt Nam đã được ACI công nhận

đạt tiêu chuẩn như Tạp chí Khoa học Công nghệ Xây dựng của Trường Đại học Xây dựng, Tạp chí Khoa học Đại học Đà Lạt, Tạp chí Kinh tế của Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh và các tạp chí đạt chuẩn ACI từ các nước thuộc khối ASEAN.

Tạp chí nên phối hợp với Nhà trường: (1) Tổ chức đoàn khảo sát kinh nghiệm và ký thỏa thuận hợp tác với tổ chức tiêu chuẩn ACI; (2) Mời thành viên của tổ chức tiêu chuẩn ACI tư vấn giúp cho Hội đồng Biên tập tạp chí đạt được các tiêu chuẩn ACI; (3) Khảo sát kinh nghiệm và ký các thỏa thuận hợp tác với các nhà xuất bản uy tín trên thế giới như Elsevier, Springer, Sage, ASME, ... để phát triển Tạp chí đạt các tiêu chuẩn của các tạp chí thuộc danh mục ISI, Scopus, ...

3. Kết luận

Ngày 25/10/2021, sau hơn 3 tháng xét duyệt, Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải (Transport and Communications Science Journal) của Trường Đại học Giao thông vận tải đã chính thức được đưa vào Hệ thống cơ sở trích dẫn ASEAN (ASEAN Citation Index - ACI). Tạp chí đã được Hội đồng xét duyệt ACI (ACI Steering Committee) đưa vào hệ thống ACI.

Sự kiện này một lần nữa cho thấy Tạp chí đã khẳng định được vị thế, uy tín trên phạm vi khu vực ASEAN và quốc tế, tiến tới gia nhập danh mục Scopus và Web of Science. Tạp chí đã và đang trở thành địa chỉ quan trọng cho các nhà khoa học ở trong nước và quốc tế trao đổi, công bố các kết quả nghiên cứu mới từ nhiều lĩnh vực khác nhau như Xây dựng công trình giao thông, Kỹ thuật cơ khí, Kinh tế và khai thác vận tải, Điện - Điện tử, Công nghệ thông tin, Môi trường và an toàn giao thông, ... góp phần lớn trong sự phát triển mạnh mẽ của Giáo dục Đại học, Sau Đại học tại Trường Đại học Giao thông vận tải nói riêng và sự phát triển các lĩnh vực khoa học công nghệ phục vụ giao thông vận tải trong và ngoài nước nói chung.

Việc nâng cao chất lượng tạp chí khoa học của các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, các bộ, ngành gia nhập các cơ sở dữ liệu quốc tế đã thành yêu cầu cấp thiết hiện nay. Để nâng cao chất lượng các tạp chí khoa học của Việt Nam cũng như ngày càng có nhiều tạp chí vào danh mục WoS, Scopus và ACI, đã đến lúc các nhà quản lý các tạp chí khoa học của nước ta cần làm việc nghiêm túc và xác định đúng lộ trình, bước đi và giải pháp cụ thể theo các tiêu chí hệ thống bình duyệt quốc tế. Đây là việc làm cần nhận được sự hỗ trợ từ Nhà nước, cộng đồng khoa học để Việt Nam sớm có nhiều tạp chí đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Tài liệu tham khảo

Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải (2023), <https://tcsj.utc.edu.vn/>, truy cập ngày 20/10/2023.

Web of science (2023), <https://mjl.clarivate.com/home>, truy cập ngày 20/10/2023.

Thomson Reuters (2023), <https://www.thomsonreuters.com>, truy cập ngày 20/10/2023.

Asean Station Index (2022), <https://asean-cites.org/>, truy cập ngày 20/3/2022.

Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia (2022), <https://www.vista.gov.vn/>, truy cập ngày 20/3/2022.

Scopus (2022), <https://www.scopus.com>, truy cập ngày 20/3/2022.

Google Scholar(2023),https://scholar.google.com/citations?hl=en&user=BRdIMjkAAAAJ&view_op=list_works, truy cập ngày 20/10/2023.

Crossref (2023), https://search.crossref.org/?q=+2615-9554&from_ui=yes, truy cập ngày 20/3/2023.